TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-ST
Ngày: 16-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thùy Dương

Ông Khưu Hán Quang

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đức Vũ
Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Doãn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018, tại Khu dân cư thuộc địa bàn Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Trịnh Thọ L; sinh năm: 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: X đường K, phường HT, quận TP, Thành phố H; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Vị C và bà Châu Thị N; có vợ đã ly hôn và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016); tiền sự: không có; tiền án: không có; nhân thân:

+ Ngày 29/6/2006, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm về tội "Cướp giật tài sản" (theo Bản án số 861/2006/HSST);

+ Ngày 24/7/2008, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tổng hợp với hình phạt 02

năm tù của Bản án số 861/2006/HSST ngày 29/6/2006, buộc chấp hành hình phạt chung là 10 năm tù (theo Bản án số 426/2008/HSPT);

+ Ngày 11/9/2015, bị Trưởng Công an phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 18553/QĐ-XPHC);

Bị bắt, tạm giam ngày: 02/8/2017;

Có mặt.

- Bị hại:

Anh Trương Bùi Thanh C, sinh năm: 1994;

Nơi cư trú: Y đường O, Phường MB, Quận MM, Thành phố H;

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 02/8/2017, khi đối tượng tên T (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy chở bị cáo đi ngang nhà số 50/3/25 đường Hòa Bình, Phường 5, Quận 11 thì cả hai trông thấy có chiếc xe mô tô hai bánh biển số 59M1-XXX.YY dựng trong sân nhà và không có người trông coi nên cả hai cùng rủ nhau chiếm đoạt. T dừng xe, bị cáo sử dụng dụng cụ mà T đưa mở khóa hàng rào, vào sân và bẻ khóa xe chiếc xe mô tô hai bánh biển số 59M1-XXX.YY, rồi dắt xe ra ngoài. Lúc này, Tổ tuần tra thuộc Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận 11 trên đường tuần tra đã phát hiện và cùng quần chúng nhân dân truy bắt bị cáo. Khi bị đuổi bắt, bị cáo đã dùng hai cây cờ-lê nối với nhau bằng sợi dây dù chống trả, đánh lại những người truy đuổi nhằm tẩu thoát, nhưng đã bị bắt giữ; còn đối tượng T khi bị phát hiện đã bỏ chạy thoát. Tổ tuần tra đã giải giao bị cáo cùng tang vật, giao cho Công an Phường 5, Quận 11. Vụ việc sau đó được chuyển cho cơ quan điều tra xử lý.

Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là một chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Future biển số 59M1-XXX.YY, đã qua sử dụng; theo kết luận định giá, thì chiếc xe này trị giá 22.000.000 đồng; đồng thời, theo kết luận giám định, thì ổ khóa công tắc điện của chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Future biển số 59M1-XXX.YY có dấu vết cong, biến dạng, trượt xước lạ do dụng cụ cạy phá khóa gây ra. Cơ quan điều tra Công an Quận 11 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trịnh Thọ L về hành vi chiếm đoạt tài sản; tại cơ quan điều tra, bị cáo đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 102/CTr-VKS ngày 13 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 đã truy tố bị cáo Trịnh Thọ L tội danh "Trộm cắp tài sản"

theo điểm đ khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, do người bị hại - anh Trương Bùi Thanh C - đã được giao trả lại tài sản bị chiếm đoạt và có không yêu cầu bồi thường gì, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về hướng xử lý vật chứng:

+ Đề nghị thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu của chiếc xe mô tô hai bánh gắn biển số 60R7-1629, nếu quá thời hạn thông báo mà không ai đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 06 mũi đoản, 04 chìa khóa, 01 ống tuýp 8, 02 thanh sắt L, 01 mũi tua-vít, 02 miếng kim loại, 01 dụng cụ mở khóa từ, 02 cây cờ-lê dài khoảng 22cm được nối bằng sợi dây dù, 01 thẻ giữ xe có số thẻ 1629.

+ Giao lại cho Đội Cảnh sát giao thông huyện Nhà Bè xử lý theo thẩm quyền: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59X2-236.03.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại hiệu Nokia X1; số tiền 3.500.000 đồng.

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Trịnh Thọ L phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, vào khoảng 00 giờ ngày 02/8/2017, tại trước nhà số 50/3/25 đường Hòa Bình, Phường 5, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, lợi dụng sự sơ hở và chủ quan về mặt an ninh của chủ sở hữu, bị cáo đã lén lút tiếp cận, dùng dụng cụ chuẩn bị sẵn bẻ khóa, rồi chiếm đoạt chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Future biển số 59M1-XXX.YY để ở sân nhà, nhưng đã bị phát hiện bắt giữ. Theo Kết luận định giá số 88/KLĐGTS ngày 04/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, thì chiếc xe này có giá trị là 22.000.000 đồng.

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị như nêu trên mà bị cáo thực hiện, đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản". Mặt khác, khi bị lực lượng công an và quần chúng nhân dân vây bắt, bị cáo đã dùng hai cây cờ-lê nối với nhau bằng sợi dây dù để đánh chống trả nhằm tẩu thoát. Do đó, Viện kiểm sát nhân

dân Quận 11 truy tố bị cáo tội danh "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt là "hành hung để tẩu thoát", theo điểm đ khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) là đúng quy định.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, bị cáo phải chịu một hình phạt tương xứng. Bị cáo đã hai lần bị kết án, nhưng vẫn chưa chịu phấn đấu, sửa đổi bản thân; tuy đã được xóa án tích, nhưng Hội đồng xét xử vẫn xem đây là nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn", vì tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại.

Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 01 xe mô tô hai bánh hiệu Future, biển số 59M1-XXX.YY: là tài sản bị chiếm đoạt, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại - anh Trương Bùi Thanh C, việc giao trả này là đúng. Đồng thời, anh C không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Chiếc xe mô tô hai bánh gắn biển số 60R7-1629 thu giữ từ thẻ giữ xe trong người bị cáo: chiếc xe này do anh Huỳnh Minh H - sinh năm: 1986; địa chỉ: ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đ - đứng tên chủ sở hữu. Ông Huỳnh Minh Đ (cha ruột anh H) cho biết chiếc xe này anh H đã bán cho người khác và anh H đã chết vào năm 2010. Cơ quan điều tra cũng đã đề nghị đăng Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tìm chủ sở hữu, nhưng đến nay vẫn không có kết quả. Do vậy, cần thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

- 06 mũi đoản, 04 chìa khóa, 01 ống tuýp 8, 02 thanh sắt L, 01 mũi tua-vít, 02 miếng kim loại, 01 dụng cụ mở khóa từ, 02 cây cờ-lê dài khoảng 22cm được nối bằng sợi dây dù: đây là các vật dụng được sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 thẻ giữ xe có số thẻ 1629: không xác định được chủ sở hữu, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59X2-236.03: không xác định được chủ sở hữu, nên giao lại cho cơ quan phát hành - Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Nhà Bè - để xử lý theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại hiệu Nokia X1 và số tiền 3.500.000 đồng: không chứng minh được liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); Điều 106, khoản 3 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Thọ L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Trịnh Thọ L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/8/2017.

Tịch thu tiêu hủy: 06 mũi đoản, 04 chìa khóa, 01 ống tuýp 8, 02 thanh sắt L, 01 mũi tua-vít, 02 miếng kim loại, 01 dụng cụ mở khóa từ, 02 cây cờ-lê dài khoảng 22cm được nối bằng sợi dây dù, 01 thẻ giữ xe có số thẻ 1629.

Giao cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo thẩm quyền đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59X2-236.03.

Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn một năm về 01 chiếc xe máy biển số 60R7-1629, số khung RMKWCH5UM7K500328, số máy VKVLM1P52FMH500328 để chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp (nếu có) đến nhận; nếu quá thời hạn trên kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp liên hệ nhận, thì sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Trịnh Thọ L: 01 điện thoại hiệu Nokia X1 và số tiền 3.500.000 đồng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 203/LNK ngày 03/8/2017 của Cơ quan điều tra Công an Quận 11).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp: TP.HCM;
- Công an TPHCM;
- VKSND Quận 11;
- Công an Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Toại